

## THÔNG BÁO

### Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở đối với 5 lô đất tại Khu đô thị phía Tây đường Võ Thị Sáu

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Trị: số 50/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 về việc ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; số 10/2022/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 về việc sửa đổi một số Điều của Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Hải Lăng: số 437/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị phía Tây đường Võ Thị Sáu, khóm 8, thị trấn Diên Sanh (khóm 5, thị trấn Hải Lăng cũ); số 450/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 về việc đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu đô thị phía Tây đường Võ Thị Sáu, khóm 8, thị trấn Diên Sanh (khóm 5, thị trấn Hải Lăng cũ); số 659/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh giá khởi điểm các lô đất còn lại tại Khu đô thị phía Tây đường Võ Thị Sáu, thị trấn Diên Sanh;

Ban QLDA, PTQĐ & CCN huyện thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản với nội dung như sau:

**1. Tên, địa chỉ của người có tài sản:** Ban QLDA, PTQĐ & CCN huyện Hải Lăng. Địa chỉ: Số 21, đường Bùi Dục Tài, khóm 7, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Điện thoại: 0233.3673.016 là đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất - Đại diện người có tài sản.

**2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:**

TT	Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất	Tổng số lô	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng đất	Thời hạn sử dụng đất	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
1	- Các lô đất tại Khu đô thị phía Tây đường Võ Thị Sáu	5	1.462	Đất ở đô thị	Lâu dài	4.093.600.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>5</b>	<b>1.462</b>			<b>4.093.600.000</b>	

Các lô đất nêu trên đã hoàn thiện đầy đủ hạ tầng theo quy mô dự án.

**3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:** Tổng giá trị tài sản 4.093.600.000 đồng (giá khởi điểm của từng lô đất từ 786.800.000 đồng/lô đến 884.800.000 đồng/lô).

**4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:** Tổ chức đấu giá tài sản đăng ký để được lựa chọn phải đảm bảo các tiêu chí quy định tại khoản 4, Điều 56, Luật đấu giá tài sản năm 2016 và Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp, hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản. Hồ sơ gồm:

4.1. Đơn tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá.

4.2. Hồ sơ pháp lý đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (phải được chứng thực).

4.3. Nội dung tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá theo các nhóm tiêu sau:

- Bản cam kết của tổ chức đấu giá về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá.
- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả.
- Bản mô tả về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.
- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp.
- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.
- Các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá: Ưu tiên tổ chức đấu giá tài sản có năng lực, kinh nghiệm, mức thù lao dịch vụ đấu giá thấp.

*Lưu ý: + Chi tiết các tiêu chí để đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá có bảng tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá kèm theo.*

*+ Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thuyết minh phương án, thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình.*

### **5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá.**

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký: Kể từ ngày thông báo đến hết ngày 22/9/2023 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Ban QLDA, PTQĐ & CCN huyện Hải Lăng. Địa chỉ: Số 21, đường Bùi Dục Tài, nhóm 7, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

- Số lượng hồ sơ nộp: 01 bộ (đóng thành quyển và được niêm phong theo quy định).
- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Chứng minh nhân dân; không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn.

### **6. Thông báo công khai về lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:**

Nội dung thông báo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (<https://dgts.moj.gov.vn/>), trang thông tin điện tử: Huyện Hải Lăng (<http://hailang.quangtri.gov.vn/>) và niêm yết tại Trụ sở Ban QLDA, PTQĐ & CCN huyện (21 Bùi Dục Tài, nhóm 7, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị).

Ban QLDA, PTQĐ & CCN huyện Hải Lăng thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết để nộp hồ sơ đăng ký thực hiện theo quy định./.

**Nơi nhận:** *Van*

- Công thông tin Quốc gia về đấu giá tài sản;
- UBND huyện (b/c);
- Trang thông tin điện tử huyện Hải Lăng (để Thông báo);
- GD, PGD (đ/c: Tâm);
- Lưu: VT, PTQĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

*(Chữ ký)*

**Không Minh Tâm**

## DANH SÁCH

Các lô đất đấu giá quyền sử dụng đất ở tại Khu đô thị phía Tây đường Võ Thị Sáu, thị trấn Diên Sanh

(Kèm theo Thông báo số 55/TB-BQL ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ban QLDA, PTQĐ&CCN huyện Hải Lăng)

TT	Lô số	Địa chỉ thửa đất	Diện tích lô đất (m <sup>2</sup> )	Giá giá khởi điểm (đồng/lô)	Ghi chú
1	10	Mặt tiền đường quy hoạch	281,0	786.800.000	
2	11	Mặt tiền đường quy hoạch	281,0	786.800.000	
3	32	Mặt tiền đường quy hoạch	291,0	814.800.000	
4	33	Mặt tiền đường quy hoạch	293,0	820.400.000	
5	44	Mặt tiền đường quy hoạch	316,0	884.800.000	
		<b>Tổng cộng 5 lô</b>	<b>1462</b>	<b>4.093.600.000</b>	

YẾ  
AN Q  
ÁN, P  
QUỶ  
M CÔ

10

**BẢNG TIÊU CHÍ LỰA CHỌN ĐƠN VỊ TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ**  
(Kèm theo Thông báo số 55/TB-BQL ngày 18 tháng 9 năm 2023  
của Ban QLDA, PTQĐ&CCN huyện Hải Lăng)

TT	NỘI DUNG	Mức tối đa
<b>I</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22,0</b>
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có	5,0

	Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)	
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản).	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</b>	<b>5,0</b>
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	<b>5,0</b>
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
VI	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	

*Van*